

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 4718/BTC-QLCS
V/v triển khai thực hiện
Thông tư số 54/2013/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2014

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 04/5/2013, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 54/2013/TT-BTC quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013. Vừa qua, Bộ Tài chính đã tổ chức đoàn công tác tiến hành kiểm tra tiến độ thực hiện và triển khai thí điểm Phần mềm Quản lý tài sản là công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung tại một số địa phương. Kết quả kiểm tra bước đầu cho thấy, tiến độ triển khai thực hiện Thông tư còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu, đặc biệt là công tác rà soát, thống kê, đánh giá chất lượng công trình, xác định giá trị công trình, thiết lập hồ sơ quản lý kê cả hồ sơ dạng giấy và quản lý theo Phần mềm; thực hiện việc giao công trình đến đối tượng quản lý, vận hành, khai thác; báo cáo kê khai công trình để đăng nhập vào Phần mềm Quản lý tài sản là công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.

Để khắc phục tình trạng nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn về nội dung của Thông tư số 54/2013/TT-BTC.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố chủ trì xây dựng và trình UBND các tỉnh, thành phố phê duyệt Kế hoạch triển khai Thông tư số 54/2013/TT-BTC; trong đó xác định cụ thể mục tiêu, nội dung công việc, tiến độ thực hiện, trách nhiệm thực hiện của từng Sở, ngành, địa phương. Đối với các địa phương có số lượng công trình lớn có thể phân cấp cho UBND cấp huyện thực hiện các nội dung về triển khai thống kê, rà soát hoàn thiện hồ sơ, xác định giá trị công trình.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng và các Sở, ngành có liên quan hướng dẫn cụ thể UBND cấp huyện, các đơn vị quản lý công trình rà soát, thu thập tài liệu liên quan đến công tác đầu tư xây dựng công trình, công tác quản lý, hạch toán công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn để làm căn cứ xác định giá trị công trình như sau:

a) Đối với công trình có đủ hồ sơ: Căn cứ tài liệu liên quan đến đầu tư xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng làm cơ sở xác định giá trị công trình.

b) Trường hợp công trình không có tài liệu hoặc có tài liệu nhưng không đầy đủ theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng thì hồ sơ gồm: Biên bản kiểm tra hiện trạng và xác định lại giá trị công trình theo Mẫu số 01 BB/CTNSNT ban hành kèm theo Thông tư số 54/2013/TT-BTC và các tài liệu kèm theo (*Phương pháp xác định cụ thể giá trị công trình không có đủ hồ sơ như sau: Giá trị công trình xác định lại bằng (=) Tỷ lệ % chất lượng còn lại của công trình nhân (x) Giá trị xây dựng mới của công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương tại thời điểm xác định giá*).

Trường hợp cần thiết thì thành lập Tổ công tác liên ngành trực tiếp hướng dẫn, thực hiện việc rà soát, hoàn thiện hồ sơ và xác định giá trị công trình theo từng địa bàn cấp huyện.

Trong quá trình rà soát, đối với các công trình đã bị hư hỏng không thể sử dụng được hoặc việc sửa chữa không có hiệu quả, UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định thanh lý theo quy định tại Thông tư số 54/2013/TT-BTC.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND cấp tỉnh quyết định về thời gian trích khấu hao công trình để làm cơ sở hạch toán, xác định giá trị tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 54/2013/TT-BTC; cụ thể:

a) Đối với công trình đưa vào sử dụng từ ngày 01/7/2013: thời gian trích khấu hao tối thiểu không dưới 05 năm và tối đa không quá 20 năm.

b) Đối với công trình đã sử dụng trước ngày 01/7/2013: căn cứ vào giá trị ghi tại Quyết định giao đơn vị quản lý của UBND cấp tỉnh, nguyên giá và thời gian trích khấu hao của công trình mới có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương.

6. Chỉ đạo các đơn vị được giao quản lý công trình, khai thác lập báo cáo kê khai lần đầu theo Công văn số 2671/BTC-QLCS ngày 03/3/2014 của Bộ Tài chính, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác nhận để gửi Sở Tài chính để đăng nhập dữ liệu vào Phần mềm Quản lý tài sản là công trình cấp nước sạch nông thôn. Mẫu biểu kê khai và hướng dẫn thực hiện tại Phụ lục (đính kèm công văn này). Thời gian hoàn tất việc lập báo cáo kê khai, gửi Sở Tài chính xong trước ngày 30/6/2014. Trong thời hạn năm (05) ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kê khai, Sở Tài chính có trách nhiệm nhập dữ liệu vào Phần mềm.

7. Chủ động bố trí về cơ sở vật chất, kinh phí, nhân lực để tổ chức triển khai công tác hoàn thiện hồ sơ công trình; xác định giá trị công trình; giao công trình cho đơn vị quản lý, sử dụng và khai thác; xác lập quyền sở hữu của nhà nước về công trình; đăng nhập dữ liệu vào Phần mềm; quản lý, vận hành công trình.

8. Phần mềm quản lý công trình nước sạch nông thôn tập trung được quản lý thống nhất tại Bộ Tài chính. Để triển khai, vận hành Phần mềm, đề nghị Sở Tài chính các tỉnh, thành phố đăng ký thông tin cán bộ quản trị Phần mềm, gửi Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) trước 30/4/2014.

9. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) để phối hợp giải quyết.

Thông tin chi tiết xin liên hệ:

Cục Quản lý công sản – Bộ Tài chính

Địa chỉ: số 28 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội

Điện thoại: 04.22202828 (máy lẻ: 8176, 8177, 5180)

Email: taisancong@mof.gov.vn

Mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp&PTNT;
- Đ/c Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố;
- Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp&PTNT các tỉnh, thành phố;
- TT NS&VSMT NT các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, QLCS. (320)



Nguyễn Hữu Chí